

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang,
Bà Lương Thị Diệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiên Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1964; nơi sinh: huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 04/12; con ông: Lò Văn X (Đã chết); con bà: Tòng Thị B (đã chết). Gia đình bị cáo có 09 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Có vợ là: Lò Thị T, sinh năm 1959. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/6/2021, đến ngày 19/6/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lò Thị T, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2021, Lò Văn L, sinh năm 1964 một mình điều khiển xe mô tô của gia đình đi từ nhà tại bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên xuống khu vực huyện Than Uyên tìm mua Heroine về sử dụng. Khi L đi đến địa phận xã Phúc Than, huyện Than Uyên (*không rõ thuộc bản nào của xã*

Phúc Than), L gặp một người đàn ông tên S, không rõ nhân thân lai lịch đang đứng ở ngoài đường nên hỏi “*Có thuốc trắng bán không ?*” (ý hỏi có Heroine bán không), S trả lời là “*có*”. Thấy S nói vậy, L nói tiếp “*nếu có thì để cho tôi ba triệu hai*”, S đồng ý. Sau đó L lấy trong người ra số tiền 3.200.000 đồng đưa cho S để mua Heroine, (L không nhớ rõ mệnh giá từng tờ tiền), S cầm tiền rồi lấy từ trong túi quần ra 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh đưa cho L. Mua được Heroine, L cất vào trong túi áo bên trái đang mặc sau đó đi vào một nhà người dân không quen biết gần đó hút nhờ thuốc Lào rồi điều khiển xe mô tô đi về, còn S đi đâu không rõ. Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi L về đến bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo bên trái đang mặc của Lò Văn L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 xe mô tô, nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn xanh, chưa có biển kiểm soát (do gia đình Lò Văn L vừa mua ngày 08/6/2021, xe đã qua sử dụng).

Ngày 10/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại Kết luận giám định số 47/KL-TCGD ngày 11/6/2021 của người giám định tư pháp, kết luận 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh thu giữ của Lò Văn L có khối lượng là 4,88 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,13 gam trong tổng số 4,88 gam chất bột khô, màu trắng đục, vón cục thu giữ của Lò Văn L theo L khai nhận là Heroine gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 490/GĐ-KTHS ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Vật chứng của vụ án gồm: 4,88 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,13 gam, còn lại 4,75 gam; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn xanh, số máy: RL8139FMBT202259, số khung: RL8BCBRUMM1002259, xe đã qua sử dụng, sau đó được đăng ký biển kiểm soát là 25AA-042.32.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Văn L và vợ L là Lò Thị T, sinh năm 1959, trú tại bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Việc L sử dụng chiếc xe trên để đi mua Heroine thì Lò Thị T không biết, ngày 09/7/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho Lò Thị T.

Vật chứng còn lại gồm 4,75 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu xanh.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT-VKS-TU, ngày 10/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lò Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 là 18 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, trừ 09 ngày tạm giữ theo Bản án số: 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 10/6/2021, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 20 giờ 45 phút, ngày 10/6/2021, tại bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn L đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 4,88 gam, mục đích để sử dụng thì bị công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng và học hết lớp 5/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình.

Tại Bản án số 08/HS-ST ngày 19/01/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai áp dụng Điều 185i; khoản 3 điểm d Điều 38; khoản 1 điểm h, Điều 39; khoản 1 điểm i Điều 185(o) khoản 1, khoản 3 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn L 16 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, phạt quản chế Lò Văn L 02 năm kể từ sau khi mãn hạn tù và phạt 20.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Lò Văn L đã chấp hành xong các hình phạt trên, hiện đã được xóa án tích.

Bản thân bị cáo đã có một tiền án tuy được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tại Bản án số: 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn L 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại thời điểm bị cáo thực hành vi phạm tội ngày 10/6/2021 thì Bản án số 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 chưa có hiệu lực pháp luật. Đến ngày 24/9/2021, thì bản số 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt hai Bản án đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần Tắt phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục mình thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập ổn định. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 4,75 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh. Hội đồng xét xử xác định đó là chất Nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn xanh, số máy: RL8139FMBT202259, số khung: RL8BCBRUMM1002259, xe đã qua sử dụng, sau đó được đăng ký biển kiểm soát là 25AA-042.32. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Văn L và vợ của bị cáo là bà Lò Thị T, sinh năm 1959, trú tại bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua Heroine thì bà Lò Thị T không biết. Ngày 09/7/2021 cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho bà Lò Thị T theo quy định. Tại phiên tòa bà Lò Thị T xác nhận đã nhận được tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 4,88 gam Heroine, bị cáo Lò Văn L khai mua của một người đàn ông tên S, không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Lò Thị T là vợ của bị cáo Lò Văn L, quá trình điều tra xác định việc bị cáo L dùng chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình để đi mua Heroine về sử dụng thì bà Lò Thị T không biết, vì vậy cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn L 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 là 18 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 06 (Sáu) năm tù, trừ 09 ngày tạm giữ theo Bản án số: 44/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) năm 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 4,75 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 20 tháng 9 năm 2021 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục T hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh